

Bản án số: 158/2023/HSPT

Ngày: 16/9/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Vinh

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Hà Giang.

Ông Nguyễn Gia Lương.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Văn Hoan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:**  
Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/9/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 233/TLPT-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Đỗ Văn H, do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2023/HSST ngày 06/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Đỗ Văn H, sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã A, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; con ông Đỗ Văn P, sinh năm 1964 và con bà: Nguyễn Thị I, sinh năm 1965; có vợ là Phùng Thị T1, sinh năm 1991; có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022 ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. ( Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn có một số người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/02/2023, sau khi ăn nhậu cùng bạn bè tại Khu công nghiệp Đ, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Đỗ Văn H - sinh năm 1991, trú tại

thôn C, xã A, huyện T, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 98H1- 337.12 (H không có giấy phép lái xe theo quy định) đi theo đường Tỉnh lộ 298 hướng xã N đi xã C, huyện T. Khoảng 19 giờ cùng ngày khi H điều khiển xe mô tô đi đến địa phận thôn C, xã N, huyện T cách vị trí phía trước xe H điều khiển khoảng 4- 5 mét thì H quan sát thấy bà Nguyễn Thị H1 - sinh năm 1974, trú tại thôn C, xã N, huyện T điều khiển xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI, màu sơn đỏ - đen ở phía trước cùng chiều với xe mô tô H, do khoảng cách quá gần và H đi với tốc độ nhanh (khoảng 60km/h) nên H không xử lý kịp tình huống. Do vậy, xe mô tô do H điều khiển đâm vào phía sau xe đạp điện do bà Nguyễn Thị H1 điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả bà H1 tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Tại Phiếu kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Đỗ Văn H do Công an huyện T lập ngày 24/02/2023. Kết quả nồng độ cồn trong hơi thở của Đỗ Văn H là 0.257mg/L.

\*Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường Tỉnh lộ 298 thuộc thôn C, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, khô ráo, rộng 11 mét, giữa lòng đường có vạch sơn kẻ đường dạng đứt quãng chia lòng đường thành hai chiều đi. Hai bên chiều đường có làn đường dành cho xe thô sơ đi rộng 02 mét. Hai bên lề đường có rãnh thoát nước rộng 0,3 mét, cống thoát nước được đậy nắp bê tông rộng 1,3 m. Trên lề đường bên trái hướng xã N đi xã C cách mép đường 3,2 mét có cột viễn thông số 10AX. Quá trình khám nghiệm lấy mép đường bên phải theo hướng xã N đi xã C làm chuẩn, lấy cột viễn thông số 10AX trên lề đường bên trái làm mốc.

Tại hiện trường phát hiện:

- Dấu vết cày xước mặt đường kí hiệu số (1), kích thước (11,4 x 0,2) mét có chiều hướng xã N đi xã C. Điểm đầu vết cách điểm mốc 14,45m, chéo về hướng xã N, cách mép đường làm chuẩn 2,1m. Điểm cuối vết cách mép đường làm chuẩn 3,95m, trùng với đầu chân chống bên trái xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI.

- Dấu vết cày xước, mài sát mặt đường trên cạnh tấm bê tông kí hiệu số (2), kích thước (13,15 x 0,8)m có chiều hướng xã N đi xã C. Điểm đầu vết cách điểm đầu vết (1) là 1,2m về hướng xã C, cách mép đường làm chuẩn 1,36m. Điểm cuối vết trên tấm bê tông chắn vỉa hè đặt ở lề đường bên phải, cách mép đường làm chuẩn 0,2m.

- Xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI, màu sơn đỏ-đen đổ nghiêng trái trên mặt đường, kí hiệu (3), đầu xe hướng vào mép đường làm chuẩn, chệch chéo về

hướng xã N. Tâm trục bánh trước xe cách điểm đầu vết (1) là 10,4m về hướng xã C, cách mép đường làm chuẩn 3,3m. Tâm trục bánh sau cách điểm đầu vết (1) là 11,4m về hướng xã C, cách mép đường làm chuẩn 4,2m.

- Dấu vết máu trên mặt đường kí hiệu số (4), kích thước (0,04x0,04) mét. Tâm vết cách điểm đầu vết (1) là 11,65 mét về hướng C, cách mép đường làm chuẩn là 4,3 mét.

- Dấu vết cày xước mặt đường, kí hiệu (5), kích thước (2x0,5)m, chiều hướng xã N đi xã C, một phần vết trùng với đầu phanh chân bên phải xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12. Điểm đầu vết cách điểm đầu vết (2) là 12,9m về hướng xã C, cách mép đường làm chuẩn 0,5m. Điểm cuối vết cách mép đường làm chuẩn 1,7m.

- Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 98H1-337.12 đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe hướng vào lề đường bên phải. Tâm trục bánh trước cách tâm trục bánh sau xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI 5,45m về hướng xã C, cách mép đường làm chuẩn 0,64m. Tâm trục bánh sau cách tâm trục bánh sau xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI 4,86m về hướng xã C, cách mép đường làm chuẩn 1,88m.

Mở rộng hiện trường không phát hiện dấu vết, đồ vật, tài liệu gì khác có liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 98H1- 337.12 và 01 xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI, màu sơn đỏ- đen (BL 59, 60).

\*Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 98H1- 337.12. Số khung: RLHJA3926MY222329; Số máy: JA39E2341227, Xe không có gương chiếu hậu hai bên, mặt trước ốp nhựa đầu xe, đèn chiếu sáng phía trước, đèn xi nhan trước bên phải có nhiều vết mài sát sơn nhựa, nứt vỡ khuyết nhựa bám dính bụi đất màu nâu đỏ trên diện tích thước (46 x 23)cm, đầu và mặt trước tay nắm bên phải có vết mài sát kim loại, rách cao su bám dính bụi đất màu nâu đỏ kích thước (8 x 7)cm, đầu tay phanh bên phải có vết mài sát kim loại, bám dính bụi đất màu nâu đỏ kích thước (2 x 2)cm, chân gương chiếu hậu bên trái cong vênh hướng từ trước về sau, từ trái sang phải. Mặt trước có vết mài sát kim loại bám dính chất bột màu trắng kích thước (1 x 1)cm, mặt trước ốp nhựa mặt nạ đầu xe có vết mài sát, nứt vỡ nhựa bám dính bụi đất kích thước (32x14) cm, mặt ngoài cánh yếm bên phải có vết mài sát nhựa bám dính bụi đất kích thước (35 x 30)cm, mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết mài sát nhựa, vết mài trượt dạng

vân vải, vết nứt vỡ nhựa trên diện (66 x 16)cm, đầu chấn bunn bánh trước có vết nứt, vỡ khuyết nhựa, mặt trước có vết mài sát nhựa trên diện (40 x 38)cm, mặt trước và mặt ngoài cangk xe trước bên trái có vết mài sát kim loại kích thước (4 x 0,5)cm, đầu ốc trục bánh trước bên trái có vết mài sát kim loại kích thước (1 x 0,5)cm, đầu dưới cangk xe trước bên trái có vết mài sát, vỡ khuyết kim loại kích thước (2,5 x 1)cm, mặt lắn lớp bánh trước có vết mài sát, rách cao su kích thước (13 x 6)cm. Tâm vết cách số 7 trong từ “70/90” là 14cm ngược chiều kim đồng hồ, đầu chân phanh bên phải có vết mài sát kim loại, bám dính bụi đất kích thước (4 x 1)cm, mặt ngoài cần phanh chân bên phải có vết mài sát kim loại, bám dính bụi đất kích thước (3 x 1)cm, để chân trước bên phải cong vênh hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Đầu có vết mài sát cao su, kim loại bám dính bụi đất kích thước (3 x 3)cm, cần số bên trái cong vênh hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, để chân trước bên trái cong vênh hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên. Mặt trước có vết mài sát sơn, kim loại kích thước (6 x 2)cm, mặt ngoài ốp kim loại ống xả có vết mài sát kim loại bám dính bụi đất kích thước (39 x 6)cm, mặt trên yên xe có vết mài sát bụi đất kích thước (20 x 20)cm, mặt ngoài tay xách bên phải có vết mài sát cao su bám dính bụi đất kích thước (15 x 4)cm, mặt lắn lớp sau có vết mài sát cao su kích thước (56 x 1)cm. Tâm vết cách chân van 12 cm ngược chiều kim đồng hồ (BL 77, 78).

\* Kết quả khám nghiệm phương tiện xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI, màu sơn đỏ - đen:

- Đầu xe cong vênh, xô lệch hướng từ phải qua trái.
- Ốp nhựa phía trên đồng hồ công tơ mét vỡ nhựa, rời khỏi xe.
- Ốp nhựa đèn chiếu sáng phía trước có vết nứt, vỡ nhựa kích thước (9 x 6,5)cm. Cụm đèn chiếu sáng phía trước bật khớp định vị treo ở xe.
- Đầu tay phanh bên trái có vết mài sát kim loại, kích thước (1 x 1)cm.
- Mặt trước ốp nhựa đèn xi nhan bên trái có vết mài sát nhựa kích thước (3 x 1)cm.
- Cạnh ngoài bên trái giỏ xe có vết mài sát nhựa, kim loại kích thước (20 x 5)cm.
- Đầu ốc bên trái trục bánh trước có vết mài sát kim loại kích thước (1 x 0,5) cm.
- Mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên trái phía dưới chỗ để chân có vết mài sát sơn, nhựa kích thước (30 x 5)cm.

- Mặt ngoài bên trái yên xe có vết mài sát da kích thước (9 x 5)cm.
- Đầu chân chống giữa bên trái có vết mài sát kim loại bám dính chất bột màu trắng kích thước (3 x 1)cm.
- Mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên phải có vết mài sát sơn bám dính chất màu đen kích thước (20 x 18)cm.
- Đầu ốc phía trên giảm sóc sau bên phải có vết mài sát kim loại kích thước (1 x 0,5)cm.
- Đầu dưới giảm sóc sau bên phải gãy rời khỏi vị trí cố định. Ốc cố định đầu giảm sóc sau bên phải phía dưới cong vênh hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên. Trên có vết mài sát kim loại bám dính chất màu đen kích thước (4 x 2) cm.
- Cụm chi tiết ốc cố định chấn bunn bên phải bánh sau cong vênh, bẹp méo hướng từ sau ra trước. Trên có vết mài sát bám dính chất màu đen.
- Càng bánh sau bên phải xô lệch hướng từ sau ra trước, mặt sau có vết mài sát sơn, kim loại kích thước (14 x 4)cm.
- Đẻ chân sau bên phải cong vênh hướng từ trên xuống dưới, trên có vết mài sát sơn, kim loại kích thước (6 x 3)cm.
- Chấn bunn bánh sau vỡ khuyết hai thanh cố định.
- Mặt ngoài biển nhựa đuôi xe bên phải có vết mài sát nhựa sạch bụi kích thước (10 x 3)cm.
- Mặt ngoài tay sách phía sau bên phải có vết mài sát sơn kích thước (16 x 1) cm.

Tại Kết luận giám định số 538/KL-KTHS ngày 28/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết lõm, trượt xước kim loại, hướng từ trước ra sau ở mặt trước, dưới giảm sóc trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12 (ảnh 15,16 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết hằn lõm, chùn cong, trượt xước kim loại, hướng từ sau ra trước ở đẻ chân sau và đầu ốc cố định đẻ chân sau bên phải của xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI, màu sơn đỏ- đen (ảnh 16, 17, 18 bản ảnh khám nghiệm phương tiện).

+ Dấu vết chùn cong, trượt xước kim loại, hướng từ trước ra sau ở cần số trước và đẻ chân trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12 (ảnh 22, 23 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết gãy, trượt xước

kim loại, hướng từ sau ra trước ở giảm sóc sau bên phải của xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI, màu sơn đỏ-đen (ảnh số 19 bản ảnh khám nghiệm phương tiện).

+ Dấu vết trượt vỡ, trượt xước sơn, nhựa, in hằn các khoảng vân, hướng từ trước ra sau ở cánh yếm trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12 (ảnh 12, 13 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết mài trượt, mất cao su ở mặt ngoài bên phải yên của xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI, màu sơn đỏ-đen.

- Dấu vết trượt xước nhựa, cao su, kim loại ở bên trái của xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI, màu sơn đỏ- đen gồm: tay phanh, giỏ xe, đèn xi nhan, đầu trục bánh trước, đế chân trước, yên (từ ảnh 8 đến ảnh 13 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) được hình thành do va chạm với vật tày cứng có bề mặt không nhẵn (như mặt đường). Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau va chạm, xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI đổ nghiêng bên trái, rê trượt trên mặt đường tạo nên dấu vết cày xước kí hiệu số 1.

- Dấu vết trượt xước nhựa, cao su, kim loại, bám dính chất màu trắng, đỏ (dạng bê tông và đất) ở bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12 gồm: Ốp nhựa đầu xe, tay phanh, tay nắm, chấn bunn bánh trước, cánh yếm, chân phanh, đế chân trước (ảnh 4, 5, 6, 7, 8, 18, 20, 21 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) được hình thành do va chạm với vật tày cứng có bề mặt không nhẵn (như mặt đường). Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12 đổ nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường tạo nên hệ thống dấu vết kí hiệu số 2 và số 5.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12 với xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI, màu sơn đỏ- đen trên mặt đường, tại trước điểm đầu hệ thống dấu vết cày xước kí hiệu số 1 và số 2, thuộc chiều phương tiện chuyển động bên phải theo hướng xã N đi xã C.

- Căn cứ vào chiều hướng dấu vết va chạm trên phương tiện và dấu vết trên hiện trường, xác định tại thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12 chuyển động thẳng hướng xã N đi xã C va chạm với xe đạp nhãn hiệu KAWASI, màu sơn đỏ-đen ở phía trước cùng chiều.

- Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12 với cơ thể nạn nhân H1, do không trực tiếp nghiên cứu dấu vết trên quần áo và đồ vật bà Hằng mặc, mang theo khi xảy ra tai nạn.

- Không xác định được tốc độ của các phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học (BL 54, 55).

\* Kết quả khám nghiệm tử thi bà Nguyễn Thị H1:

- Khám ngoài:

+ Đầu: Tóc đen, cắt ngắn ngang vai, vùng cằm phải có vết chọt da, bầm tím kích thước (5 x 3)cm. Xung quanh sưng nề kích thước (8 x 7)cm. Hai mắt nhắm tự nhiên, mũi, miệng, hai tai khô. Má phải có vết chọt da kích thước (2 x 1,5)cm. Mép phải có vết chọt da kích thước (3 x 1)cm. Má trái có vết chọt da kích thước (3,5 x 2,5)cm. Môi dưới bầm dập kích thước (3 x 1)cm.

+ Cổ: Chắc không thấy dấu vết thương tích.

+ Vùng ngực, bụng, lưng, mông: Không thấy dấu vết thương tích.

+ Tay phải: Không thấy dấu vết thương tích.

+ Tay trái: Mu ngón 2 bàn tay trái có vết chọt da kích thước (0,5x0,5)cm.

+ Chân phải: Không thấy dấu vết thương tích.

+ Chân trái: Không thấy dấu vết thương tích.

+ Bộ phận sinh dục không tổn thương.

+ Hậu môn không thoát phân.

Khám kỹ bên ngoài không phát hiện tổn thương nào khác.

- Mô tử thi: Bộc lộ da đầu vùng cằm phải thấy tụ máu dưới da đầu kích thước (9 x 8)cm. Vỡ xương sọ vùng cằm phải kích thước (6 x 0,2)cm, qua khe xương vỡ có máu màu đỏ chảy ra ngoài (BL 43, 44).

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 4548/23/GDPY ngày 15/3/2023 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị H1: Chết do Chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu nội sọ. Kết luận khác: Thời gian chết: Chết cách thời điểm khám nghiệm trước 6 giờ; Các thương tích tại mục kết quả chính qua giám định là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tử vong của bà H1; Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích do va chạm với vật tày gây nên (BL 35- 37).

Đỗ Văn H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12 (trong tình trạng cơ thể có nồng độ cồn 0,257mg/L) không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình đã đâm vào phần sau xe đạp điện do bà Nguyễn Thị H1 đang điều khiển đi ở phía trước cùng chiều, hậu quả làm bà H1 tử vong đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra Đỗ Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị H1 số tiền là 120.000.000 đồng. Đến nay đại diện hợp pháp của người bị hại H1 không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại và có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho Đỗ Văn H.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Đỗ Văn H nên ngày 30/3/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô này cho Đỗ Văn H.

Đối với xe đạp điện nhãn hiệu KAWASI, màu sơn đỏ - đen, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn Thị H1. Ngày 30/3/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại Nguyễn Văn P là người đại diện hợp pháp.

Đối với việc xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 337.12 của H không lắp gương chiếu hậu đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 17 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Cơ quan điều tra Công an huyện T đã chuyển tài liệu đến Công an huyện T để xử phạt hành chính theo quy định.

Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2023/HSST ngày 06/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 07/7/2023, bị cáo Đỗ Văn H kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử cho bị cáo được hưởng án treo

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Đỗ Văn H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Bản án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng, không oan, hành vi của bị cáo như án sơ thẩm xác định là đúng. Tuy nhiên, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, chủ động khắc phục hậu quả và được gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo có bố tàn tật đang hưởng trợ cấp nhà nước, vợ đang ly thân, một mình đang nuôi con nhỏ và là lao động chính. Bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật, quy định của địa phương, tích cực tham gia phòng chống dịch Cô vít và đã tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt với bị cáo. Ngoài ra, người bị hại sang đường không dứt khoát,

không có tín hiệu, không đèn dẫn đến tai nạn ( bị hại cũng có một phần lỗi). Do vậy bị cáo xin HĐXX cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Án sơ thẩm xử bị cáo là đúng người đúng tội và không oan. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm tiếp tục được gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và nộp Giấy xác nhận tích cực trong phong trào phòng chống dịch Covid – 19 tại địa phương. Do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện hưởng án treo theo Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo là cũng đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

+ Về tội danh: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 24/02/2023, tại đoạn đường tỉnh lộ thôn C, xã N đi xã C, huyện T, bị cáo Đỗ Văn H (là người không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98H1-337.12, có nồng độ cồn 0,257mg/L, bị cáo không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giữ khoảng cách đã va chạm với xe đạp điện do bà Nguyễn Thị H1 điều khiển phía trước cùng chiều. Hậu quả: bà Nguyễn Thị H1 bị ngã và tử vong

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2023/HSST ngày 06/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện T xét xử bị cáo Đỗ Văn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

+ Về hình phạt: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý gây tai nạn giao thông dẫn đến chết người. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng đã tuyên phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi của mình, chủ động bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Tại cấp phúc thẩm bị cáo tiếp tục bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng, được gia đình bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và nộp Giấy xác nhận tích cực trong phong trào phòng chống dịch Covid – 19 tại địa phương nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, phạm tội lỗi vô ý, bị hại có một phần lỗi sang đường không dứt khoát, không có tín hiệu xin đường. Bị cáo có nhân thân tốt và nơi ở rõ ràng, bị cáo còn trẻ và đang nuôi con nhỏ, gia đình bị cáo sống trong vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Để đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục mà chỉ cần giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giáo dục bị cáo cũng có thể trở thành công dân tốt. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp và đúng quy định pháp luật.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 16/9/2023.

Giao bị cáo Đỗ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện T, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Án phí hình sự phúc thẩm:** Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- UBND xã A, huyện T, tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS huyện T, tỉnh Bắc Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Hải Vinh**